**Trường: THCS Đông Tây Hưng**

 **Tổ: Khoa học xã hội**

**Tiết 9-10 – Bài 7: CHUYỂN ĐỘNG TỰ QUAY QUANH TRỤC**

**CỦA TRÁI ĐẤT VÀ HỆ QUẢ**

***Thời gian thực hiện: 02 Tiết***

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- Mô tả được chuyển động tự quay quanh trục của Trái Đất ( quanh trục và quanh mặt trời)

- Xác định được phương hướng ngoài thực tế dựa vào quan sát hiện tượng tự nhiên hoặc dùng địa bàn.

- Trình bày được hiện tượng ngày đêm luân phiên nhau ở khắp mọi nơi trên Trái Đất.

- Giải thích được nguyên nhân sinh ra các hệ quả của vận động tự quay quanh trục của TĐ

- Nhận biết được giờ địa phương/giờ khu vực, so sánh được giờ của hai địa điểm trên Trái Đất.

- Vận dụng tính giờ trên TĐ.

- Mô tả được sự lệch hướng chuyển động của vật thể và giải thích được nguyên nhân.

**2. Năng lực**

**- Năng lực chung:**

+ Tự chủ và tự học: Biết chủ động, tích cực thực hiện những công việc của bản thân trong học tập và trong cuộc sống.

+ Giao tiếp và hợp tác: Biết đặt ra mục đích giao tiếp và hiểu được vai trò quan trọng của việc đặt mục tiêu trước khi giao tiếp. Hiểu được nội dung và phương thức giao tiếp cần phù hợp với mục đích giao tiếp và biết vận dụng để giao tiếp hiệu quả

+ Giải quyết vấn đề sáng tạo : Biết đặt câu hỏi khác nhau về một sự vật, hiện tượng, vấn đề, chú ý lắng nghe và tiếp nhận thông tin, ý tưởng với sự cân nhắc, chọn lọc. Biết đánh giá vấn đề, tình huống dưới những góc nhìn khác nhau

**- Năng lực Địa lí**

+ Nhận thức khoa học Địa lí : Định hướng không gian: Xác định hướng chuyển động của TĐ quanh trục, xác định một địa điểm ở trên bản đồ để tính giờ. Diễn đạt nhận thức không gian: Dùng lược đồ trí nhớ hoặc mô hình quả địa cầu hoặc xem tư liệu (video, hình ảnh) để mô tả lại sự vận động tự quay quanh trục của TĐ: Hướng, thời gian, quỹ đạo; và các hệ quả: ngày và đêm luân phiên, giờ trên TĐ, sự lệch hướng chuyển động của các vật thể. Sử dụng tư liệu ( video) để diễn tả mối quan hệ không gian giữa vận động tự quay quanh trục với sự sống trên TĐ. Phân tích mối quan hệ qua lại và quan hệ nhân quả trong thiên nhiên: giải thích được nguyên nhân sinh ra các hiện tượng ngày và đêm luân phiên, giờ trên Trái Đất, sự chuyển động lệch hướng của các vật thể. Nhận biết và phân tích được quan hệ nhân quả trong mối quan hệ giữa vận động tự quay quanh trục và các thành phần tự nhiên trên TĐ.

+ Tìm hiểu Địa lí : Khai thác tài liệu văn bản: tìm được nội dung địa lí trong đoạn văn: Em có biết. Biết sử dụng lược đồ để tính giờ. Tính toán được giờ khu vực. Khai thác tài liệu từ Internet.

+ Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học : So sánh được sự khác nhau về giờ giữa các địa phương. Tính giờ ở các địa điểm khác nhau trên TĐ. Đánh giá được vai trò của vận động tự quay quanh trục của TĐ. Trình bày trên lớp được sản phẩm làm được của nhóm mình

**3. Phẩm chất**

- Chăm chỉ : Có ý thức đánh giá điểm mạnh, điểm yếu của bản thân, thuận lợi, khó khăn trong học tập để xây dựng kế hoạch học tập. Có ý chí vượt qua khó khăn để đạt kết quả tốt trong học tập.

- Nhân ái: Tôn trọng ý kiến của người khác, có ý thức học hỏi lẫn nhau.

- Trung thực : Tự giác tham gia và vận động người khác tham gia phát hiện, đấu tranh với các hành vi thiếu trung thực trong học tập.

- Trách nhiệm: Có trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ học tập (cá nhân/nhóm).

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

- Tranh ảnh, link video về chuyển động tự quay quanh trục của Trái Đất, xác định giờ khu vực, link trò chơi KHOOT.

- Quả địa cầu.

- Phiếu học tập, các bảng tiêu chí đánh giá, thang đánh giá sản phẩm của học sinh.

- Thiết bị điện tử.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động xuất phát/ khởi động :** Tạo tâm thế tốt cho học simh vào bài mới

a. Mục tiêu

**-** Kết nối với bài học

b. Nội dung

- HS thể hiện những điều đã biết, muốn biết về vận động tự quay quanh trục của TĐ

c. Sản phẩm

**-** Câu trả lời cá nhân của học sinh.

d. Cách thức tổ chức

- tổ chức cho Hs chơi trò chơi vòng quay may mắn

**Bước 1:** Giao nhiệm vụ cho học sinh: GV tổ chức cho học sinh hoàn thiện cột “K”, “W” để thể hiện những điều đã biết và muốn biết về sự vận động tự quay quanh trục của Trái Đất.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Em đã biết gì về sự vận động tự quay quanh trục của Trái Đất? | Em muốn biết gì về sự vận động tự quay quanh trục của Trái Đất? | Em đã tìm hiểu được gì về sự vận động tự quay quanh trục của Trái Đất? |
| **K** | **W** | **L** |
|  |  |  |

**Bước 2:** Thực hiện nhiệm vụ: Hs hoàn thiện vào bảng KWL

**Bước 3:** HS báo cáo kết quả nhiệm vụ.

**Bước 4:** Đánh giá và chốt kiến thức

 Gv quan sát, nhận xét đánh giá hoạt động học của hs, dựa vào phần trả lời của học sinh để vào bài mới.

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới**

**2.1. Tìm hiểu chuyển động tự quay quanh trục của Trái Đất**

a. Mục tiêu

- Mô tả được chuyển động tự quay quanh trục của Trái Đất.

- Thực hiện được thao tác quay quả Địa cầu theo hướng tự quay quanh trục của TĐ là hướng từ Tây sang Đông.

b. Nội dung

- Học sinh thực hiện nhiệm vụ cá nhân để hoàn thiện nội dung phiếu học tập số 1

c. Sản Phẩm

- Thông tin phản hồi phiếu học tập.

**PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1**

|  |
| --- |
| **VẬN ĐỘNG CỦA TRÁI ĐẤT QUANH TRỤC** |
| - Hướng tự quay quanh trục của Trái Đất?Tây sang đông |
| - Góc nghiêng của trục Trái Đất khi tự quay?66033’ |
| - Thời gian Trái Đất tự quay quanh trục hết 1 vòng?24h (hay 1 ngày đêm) |

- Phương án đánh giá: các em sẽ đổi phiếu học tập cho bạn bên cạnh để đánh giá chéo theo thang đánh giá sau:

**Tiêu chí đánh giá**

|  |
| --- |
| **TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ PHIẾU HỌC TẬP CÁ NHÂN** |
| **Mức đánh giá** | **Tiêu chí** | **Đánh giá** |
| Mức 1 | Không hoàn thành 1/3 câu hỏi |  |
| Mức 2 | Hoàn thành 2/3 câu hỏi |  |
| Mức 3 | Hoàn thành tốt 3/3câu hỏi |  |

**Lưu ý:** Tích vào ô đánh giá mức HS hoàn thành nhiệm vụ học tập.

d. Cách thức tổ chức

**Bước 1: Giao nhiệm vụ cho học sinh**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nhiệm vụ 1:** Học sinh các nhóm quan sát hình 1, kết hợp với thông tin trên đoạn video sau <https://www.youtube.com/watch?v=qm94yFdCNog&t=398s> (Từ 1 phút 10 giây đến 1 phút 32 giây) hoàn thiện thông tin trong phiếu học tập số 1. |  |

**Phiếu học tập số 1**

|  |  |
| --- | --- |
| **VẬN ĐỘNG CỦA TRÁI ĐẤT QUANH TRỤC** | **Đánh giá** |
| Đúng | Sai |
| - Hướng tự quay quanh trục của Trái Đất?..................................................................... |  |  |
| - Góc nghiêng của trục Trái Đất khi tự quay?...................................................................................... |  |  |
| - Thời gian Trái Đất tự quay quanh trục hết 1 vòng?....................................................................................... |  |  |

**Nhiệm vụ 2:** Sử dụng quả địa cầu để mô tả chuyển động tự quay quanh trục của Trái Đất.

**Bước 2**: Thực hiện nhiệm vụ

- HS hoàn thành phiếu học tập số 1.

- GV hướng dẫn, hỗ trợ HS.

**Bước 3**: Trao đổi thảo luận và báo cáo kết quả

- Các nhóm báo cáo kết quả làm việc.

- Các học sinh khác có ý kiến nhận xét, bổ sung.

- Giáo viên hướng dẫn học sinh điều chỉnh, hoàn thiện kết quả và ghi chép kiến thức, chốt lại nội dung học tập.

**Bước 4**: Đánh giá và chốt kiến thức

- Giáo viên quan sát, nhận xét đánh giá quá trình thực hiện của học sinh về thái độ, tinh thần học tập, khả năng giao tiếp, trình bày và đánh giá kết quả cuối cùng của học sinh

- Chuẩn kiến thức:

|  |
| --- |
| **1. Chuyển động tự quay quanh trục của Trái Đất** - Trái Đất tự quay quanh trục tưởng tượng nối hai cực và nghiêng 66033’ trên mặt phẳng quỹ đạo.- Trái Đất tự quay quanh trục theo hướng từ Tây sang Đông.- Thời gian Trái Đất tự quay 1vòng quanh trục là 24 giờ (1ngày đêm) |

**EM CÓ BIẾT**

**-** Trái Đất tự quay quanh trục một vòng hết 23 giờ 56 phút 04 giây, tuy nhiên để thuận tiện trong sinh hoạt và sản xuất, thời gian Trái Đất tự quay một vòng quanh trục được quy ước là 24 giờ.

**-** Trái đất quay từ Tây sang Đông, nếu ta đi từ hướng Tây liệu có nhanh hơn không nhỉ?

**2.2. Tìm hiểu hệ quả: Hiện tượng ngày đêm trên Trái Đất**

a. Mục tiêu

- Trình bày được hiện tượng ngày đêm luân phiên nhau ở khắp mọi nơi trên Trái Đất.

- Giải thích được nguyên nhân sinh ra các hệ quả của vận động tự quay quanh trục của TĐ

b. Nội dung

- Học sinh thực hiện nhiệm vụ cá nhân để hoàn thiện nội dung phiếu học tập số 2

c. Sản Phẩm

- Thông tin phản hồi phiếu học tập.

- Bảng tiêu chí đánh giá sản phẩm của học sinh.

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tiêu chí** | **Mức 1****Trung bình** | **Mức 2****Khá tốt** | **Mức 3****Tốt** | **Mức 4****Xuất sắc** |
| **Nội dung phiếu học tập** | Hoàn thành đúng 1,2/5 nội dung  | Hoàn thành đúng 2,3/5 nội dung | Hoàn thành đúng 4/5 nội dung | Hoàn thành đúng 5/5 nội dung |
| **Hoạt động nhóm** | * Ồn ào, lộn xộn.
* Không có ý thức, trách nhiệm hợp tác làm việc nhóm.
 | * Hơi ồn ào, lộn xộn.
* Ý thức, trách nhiệm hợp tác làm việc nhóm chưa cao.
 | * Hơi ồn ào, lộn xộn.
* Ý thức, tinh thần, trách nhiệm hợp tác làm việc nhóm khá cao.
 | * Không ồn ào, lộn xộn.
* Ý thức, trách nhiệm hợp tác làm việc nhóm cao.
 |

d. Cách thức tổ chức

**Bước 1:** Giao nhiệm vụ cho học sinh

**Nhiệm vụ 1:** Tổ chức hình thức hoạt động nhóm đôi, kĩ thuật Think-pair-share.

- GV tắt hết đèn, mở cửa sổ hoặc chiếu đèn vào quả địa cầu. Giải thích nguồn ánh sáng từ cửa sổ hoặc đèn tượng trưng cho Mặt Trời, quả địa cầu tượng trưng cho Trái Đất. Đánh dấu một điểm A bất kì trên quả địa cầu. Đặt đèn pin và quả địa cầu trong phòng tối. Quay từ từ quả địa cầu theo chiều quay của Trái Đất. Em hãy quan sát điểm A lần lượt đi vào và đi ra khỏi vùng được chiếu sáng và trả lời câu hỏi ở PHT số 2

|  |
| --- |
| - Mỗi thành viên độc lập suy nghĩ (8 phút). - Kết thúc thời gian, hai thành viên chia sẻ, thảo luận và thống nhất câu trả lời để ghi vào trung tâm (4 phút)  |

**PHIẾU HỌC TẬP SỐ 2**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Câu hỏi** | **Đáp án** |
| 1 | Em hãy cho biết: Có phải lúc nào điểm A cũng được chiếu sáng không? | …………………………………..………………………………….. |
| 2 | Khi quả địa cầu ở vị trí như thế nào với đèn pin thì điểm A mới được chiếu sáng? | …………………………………..…………………………………..………………………………….. |
| 3 | Vì sao ban đêm trời tối, ban ngày trời sáng? | …………………………………..…………………………………..………………………………….. |
| 4 | Giải thích nguyên nhân mọi nơi trên TĐ đều lần lượt có ngày và đêm? | …………………………………..…………………………………..………………………………….. |
| 5 | Dự đoán: Nếu TĐ không quay nữa thì sự sống liệu có tồn tại trên TĐ không? Đưa ví dụ. | …………………………………..…………………………………..………………………………….. |

**Nhiệm vụ 2:** Dựa vào kiến thức đã học, em hãy giải thích tạo sao chúng ta thấy Mặt Trời mọc ở phía đông và lặn ở phía tây?

**Bước 2**: Thực hiện nhiệm vụ

- HS hoàn thành phiếu học tập số 1.

- GV hướng dẫn, hỗ trợ HS.

**Bước 3**: Trao đổi thảo luận và báo cáo kết quả

- Các nhóm báo cáo kết quả làm việc.

- Các học sinh khác có ý kiến nhận xét, bổ sung.

- Giáo viên hướng dẫn học sinh điều chỉnh, hoàn thiện kết quả và ghi chép kiến thức, chốt lại nội dung học tập.

**Bước 4**: Đánh giá và chốt kiến thức

- Giáo viên quan sát, nhận xét đánh giá quá trình thực hiện của học sinh về thái độ, tinh thần học tập, khả năng giao tiếp, trình bày và đánh giá kết quả cuối cùng của học sinh

- Chuẩn kiến thức:

|  |
| --- |
| **2.. Hệ quả chuyển động tự quay quanh trục của Trái Đất** **a. Ngày đêm luân phiên**- Do Trái Đất có dạng hình cầu nên Mặt Trời chỉ chiếu sáng được một nửa: Nửa được chiếu sáng là ban ngày nửa nằm trong bóng tối là ban đêm.- Nhờ có sự vận động tự quay của Trái Đất từ tây sang đông mà khắp mọi nơi Trái Đất đều lần lượt có ngày, đêm. |

**2.3. Tìm hiểu giờ trên Trái Đất**

a. Mục tiêu

- Chỉ ra được sự khác nhau về múi giờ giữa các nước ở kinh độ khác nhau.

- Giải thích được nguyên nhân dẫn đến sự chênh lệch giờ.

- Vận dụng tính giờ.

b. Nội dung

- HS được giao nhiệm vụ giải thích nguyên nhân cùng một thời điểm nói chuyện nhưng hai nơi lại có hai giờ khác nhau.

c. Sản Phẩm

- Câu trả lời của học sinh

d. Cách thức tổ chức

Bước 1: Giao nhiệm vụ

Dựa vào bản đồ các khu vực giờ trên Trái Đất, điền từ còn thiếu vào chỗ chấm:

- Trái Đất được chia thành ....... khu vực giờ.

- Múi giờ gốc là múi giờ số .........................

- Việt Nam nằm ở múi giờ số ......................

- Mỗi múi giờ cạnh nhau hơn kém nhau ........... giờ.

- Giờ phía .......... sớm hơn giờ phía ..........................

\* Dựa vào lược đồ các khu vực giờ trên Trái Đất, hoàn thành bảng sau:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Địa điểm** | **Khu vực giờ** | **Giờ** |
| Luân Đôn |  |  |
| Hà Nội | 7 | 7h |
| Tô-ki-ô |  |  |
| Bắc Kinh |  |  |

 |

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ

- HS thực hiện nhiệm vụ nhóm.

Bước 3: HS báo cáo kết quả làm việc

- Gọi học sinh bất kì trả lời câu hỏi.

- HS khác nhận xét, bổ sung

Bước 4: Đánh giá và chốt kiến thức

- Giáo viên quan sát, nhận xét đánh giá quá trình thực hiện của học sinh về thái độ, tinh thần học tập, khả năng giao tiếp, trình bày và đánh giá kết quả cuối cùng của học sinh .

- Chuẩn kiến thức

|  |
| --- |
| **2. Hệ quả chuyển động tự quay quanh trục của Trái Đất** **b. Giờ trên Trái Đất**b. Giờ trên Trái Đất - Người ta chia bề mặt Trái Đất ra 24 khu vực giờ- Mỗi khu vực có một giờ riêng gọi đó là giờ khu vực (múi giờ). Giờ gốc (GMT + 0), Việt Nam: GMT + 7 |

**2.4. Tìm hiểu sự lệch hướng chuyển động của các vật thể ở hai bán cầu**

a. Mục tiêu

- Mô tả được chuyển động lệch hướng của vật thể.

- Chỉ ra được nguyên nhân làm lệch hướng chuyển động của vật thể

- Đưa ví dụ thực tế về sự lệch hướng chuyển động của một vật thể nào đó.

b. Nội dung

- Tìm hiểu sự lệch hướng chuyển động của các vật thể ở hai bán cầu

c. Sản Phẩm

- Câu trả lời của học sinh

d. Cách thức tổ chức

|  |  |
| --- | --- |
| **Bước 1**: Gv giao nhiệm vụ (1 phút): Hs đọc nội dung và quan sát hình 4 SGK và trả lời các câu hỏi sau:1. Ở bán cầu Bắc và bán cầu Nam vật bị lệch về phía nào so với hướng chuyển động ban đầu?2. Nguyên nhân dẫn đến lệch hướng chuyển động của các vật thể?3. Cho ví dụ thực tế về sự lệch hướng chuyển động ở bán cầu Bắc và bán cầu Nam? |  |

**Bước 2:** HS thực hiện nhiệm vụ

- HS thực hiện nhiệm vụ nhóm.

**Bước 3:** HS báo cáo kết quả làm việc

- Gọi học sinh bất kì trả lời câu hỏi.

- HS khác nhận xét, bổ sung

**Bước 4:** Đánh giá và chốt kiến thức

- Giáo viên quan sát, nhận xét đánh giá quá trình thực hiện của học sinh về thái độ, tinh thần học tập, khả năng giao tiếp, trình bày và đánh giá kết quả cuối cùng của học sinh .

- Chuẩn kiến thức

|  |
| --- |
| **3. Sự lệch hướng chuyển động của các vật thể**- Nếu nhìn xuôi theo chiều chuyển động+ Nửa cầu Bắc, vật chuyển động sẽ lệch về bên phải.+ Nửa cầu Nam lệch về bên trái |

**3. Hoạt đông luyện tập**

a. Mục tiêu

- Củng cố các kiến thức đã học trong bài

b. Nội dung

- Bài tập trắc nghiệm trên KAHOOT

c. Sản Phẩm

- Câu trả lời cá nhân của học sinh.

d. Cách thức tổ chức

**Bước 1**: Giao nhiệm vụ cho học sinh:

- Các em trả lời các câu hỏi phần luyện tập bằng câu hỏi trắc nghiệm

**Bước 2**: Thực hiện nhiệm vụ

- HS quét mã, nhập mã pin và tham gia trả lời câu hỏi trắc nghiệm.

**Bước 3**: Gv quan sát, nhận xét đánh giá hoạt động học của hs.

**Bước 4:** Đánh giá và chốt kiến thức

**4. Hoạt đông vận dụng, mở rộng**

a. Mục tiêu

- Vận dụng kiến thức đã học để giải quyết vấn đề trong thực tiễn.

b. Nội dung

- Bài tập thực tiễn giải thích sự khác nhau về múi giờ trên Trái Đất.

- Tìm hiểu về bản đồ múi giờ trên Trái Đất.

c. Sản Phẩm

- Câu trả lời của học sinh

*-* Học sinh biết cách truy cập và khai thác thông tin từ các trang Wed.

d. Cách thức tổ chức

Bước 1: Giao nhiệm vụ cho học sinh

**Nhiệm vụ 1: Bài tập tình huống:** An sống ở Hà Nội và có bạn sống ở Xao Pao-lô (Braxin) vào lúc 11h trưa, sau khi đi học về An định gọi điện cho bạn để nói chuyện. Bố khuyên An không nên gọi vào giờ này. Theo em tại sao bố An lại khuyên An như vậy.

**Nhiệm vụ 2:** Truy cập vào Múi giờ -> Bản đồ múi giờ

* Xác định giờ của 1 số địa điểm Hà Nội, Lon Đon, Tokyo.

**Bước 2**: HS thực hiện nhiệm vụ.

**Bước 3:** Gv quan sát, nhận xét đánh giá hoạt động học của hs.

**Bước 4:** Gv quan sát, nhận xét đánh giá hoạt động học của hs.

***…………………………………………..***